

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thời gian thực hiện: 2 tuần (Từ ngày 24/02 – 9/03/2025)

I.MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
4	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 6: Tập với cờ - ĐT1: Hít thở - ĐT2: Vẩy cờ - ĐT3: Cúi người gõ cán cờ xuống sàn - ĐT4: NGồi xổm gõ cán cờ xuống sàn	Lớp học	Lớp học	TDS	TDS	
6	* Vận động: đi, chạy						
12	* Vận động: tung, ném, bắt						
19	Phối hợp tay, mắt để ném bóng về phía trước.	- Dạy trẻ ném bóng về phía trước.	Lớp học	Lớp học		CTCCĐ	
29	* Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.	TC: Cắp cua bỏ giỏ; Dung dăng dung dẻ; Lộn cầu vòng; Bịt mắt bắt dê; Bong bóng xà phòng	Lớp	Lớp học	KH	KH	

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
30	3. Trẻ thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay						
31	- Cài, cởi cúc áo to	- Dạy trẻ tập cài, cởi cúc to, một số con vật sống dưới nước	Lớp	Lớp học	CTTYT		
34	- Xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ, con giống	- Bé chơi trò chơi xâu vòng con giống	Lớp	Lớp học	CTBC	CTBC	
35	- Chắp ghép hình	- Chắp ghép hình con cá	Lớp	Lớp học	CTCCĐ		
38	- Lật mở trang sách	- Lật mở trang sách, album một số con vật dưới nước	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	
39	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
40	1. Trẻ có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt						
41	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	
47	3. Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn						
49	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích						

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
50	Trẻ được chăm sóc sức khoẻ dinh dưỡng theo khoa học	Cháo thịt bò, khoa tây	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	
52	1. Trẻ khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan						
53	1. Các bộ phận cơ thể con người						
55	2. Đồ vật: Đồ dùng, đồ chơi						
56	'- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	- Tìm đồ dùng, đồ chơi một số con vật sống dưới nước: con tôm, con cá	Lớp	Lớp học	CTBC	CTBC	
58	3. Trẻ thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi						
	- Chơi các trò chơi mô phỏng, tạo dáng bắt chước một số con vật	- TC Ngón tay nhúc nhích: cá bơi, con cua	Lớp	Lớp học	KH		
		- TC: Cắp cua bỏ giỏ	Lớp	Lớp học		KH	
68	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số con vật quen thuộc	- Dạy trẻ nhận biết con cá - con tôm	Lớp	Lớp học	CTBC		
		- Dạy trẻ nhận biết con cua - con ốc	Lớp	Lớp học		CTBC	
72	- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Dạy trẻ quan sát nhận biết phân biệt màu xanh - vàng		Lớp học		CTCCĐ	

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
77	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ						
78	A. Nghe hiểu lời nói						
87	- Nghe, nói các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, hành động của con vật : con chó, con mèo, con cua, con cá	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của con cá...	Lớp	Lớp học	CTCCĐ		
89	B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, và các câu						
90	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật	+ Kể truyện cho trẻ nghe : Cá và chim (Cáo, mèo con và đàn cá)	Lớp học	Lớp học	KH	CTCCĐ	
		+ Thơ: Con rùa	Lớp học	Lớp học		CTBC	
		+ Dạy trẻ đọc thơ: Con cá vàng	Lớp học	Lớp học	CTCCĐ		
		+ Dạy trẻ đọc thơ : Con cua (Tr61-tuyển chọn)	Lớp học	Lớp học		CTBC	
92	- Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp						
94	- Biết sử dụng lời nói với mục đích khác nhau với mọi người xung quanh	- Dạy trẻ biết cách chào hỏi khi gặp mọi người xung quanh	Lớp	Lớp học	CTNT	CTNT	

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
101	2. Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi						
108	3.Trẻ thực hiện hành vi xã hội đơn giản						
110	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp	- Chơi bán hàng, bán một số con giống, thức ăn cho động vật dưới nước	Lớp học	Lớp học	CTTYT	CTTYT	
114	4. Trẻ thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh						
115	*- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	- Tôm cua cá thi tài	Lớp	Lớp học	KH	KH	
	* Dạy trẻ hát	+ Dạy trẻ hát: Cá vàng bơi	Lớp	Lớp học	CTCCĐ		
	- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	+ Dạy trẻ KNVD: Đàn vịt con	Lớp	Lớp học	CTBC		
		+ Dạy trẻ KNVD: Một con vịt	Lớp	Lớp học		CTCCĐ	
116	Di màu	+ Dạy trẻ di màu con tôm, cua, cá, ốc...	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTCCĐ	
	- Tập vo và xé , dán giấy	+ Dán con vật quen thuộc	Lớp	Lớp học	CTBS	CTBS	
		+ Dán con cá	Lớp	Lớp học	CTBC		

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
	- Xếp	+ Xếp ao cá	Lớp	Lớp học	CTCCĐ		
	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỐ THEO ĐỘ TUỔI			534	22	22	
	Trong đó: - Lĩnh vực phát triển thể chất			135	0	0	
	- Lĩnh vực phát triển nhận thức			99	0	0	
	- Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			108	12	13	
	- Lĩnh vực phát triển tình cảm KNXH và thẩm mỹ			192	10	9	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				31	30	
	Trong đó : Đón trả trẻ				1	1	
	Thể dục sáng				2	2	
	Chơi tập theo ý thích				8	6	
	Chơi tập ngoài trời				1	1	
	Vệ sinh- Ăn ngủ				2	2	
	Chơi tập buổi chiều				5	5	
	Thăm quan dã ngoại				0	0	
	Lễ hội				0	0	
	Kết hợp				9	9	
	Chơi tập có chủ định (HDH)				5	5	

TT	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi	Địa điểm	CHỦ ĐỀ "ĐỘNG VẬT"		Ghi chú
					Tôm - cá thi tài	Cua - ốc chung sức	
	Chia ra: LVPT Thể chất				1	1	
	LVPT Nhận Thức				0	1	
	LVPT Ngôn ngữ				2	1	
	LVPT TC-KNXH- TM				2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Động vật sống dưới nước(Tôm cá thi tài)	1	Từ 24/02 đến 28/2/2025	Nguyễn Thị Hương	

Nhánh 2: Động vật sống dưới nước(Cua Ốc chung sức)	1	Từ 03/03 đến 07 /03/2025	Đỗ Thị Thanh Nga	
---	---	--------------------------	------------------	--

III. CHUẨN BỊ:

Nhà trường	Giáo viên	Phụ huynh	Trẻ
- Đầu tư đồ dùng phục vụ cho các hoạt động của trẻ - Cung cấp tài liệu đồ dùng đồ chơi phục vụ cho hoạt động của cô và trẻ - Góp ý về môi trường khám phá - Chuẩn bị về cơ sở vật chất, sân chơi, phòng nhóm cho cô và trẻ hoạt động - Đầu tư đồ chơi vào các góc cho trẻ hoạt động, trang trí tranh ảnh về chủ đề	- Lên kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực phát triển của trẻ - Chuẩn bị đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động - Chuẩn bị đầy đủ các thiết bị vệ sinh cá nhân cho trẻ - sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện bài thơ, bài hát có nội dung nói về chủ đề "động vật" - Soạn bài, lên kế hoạch đầy đủ đúng thời gian quy định - Trang trí môi trường lớp theo chủ đề	- Phụ huynh kết hợp với giáo viên giáo dục trẻ đi học đúng giờ. Chuẩn bị trang phục quần áo, váy, giày tất cho trẻ phù hợp với thời tiết theo mùa - Ủng hộ hộp giấy ,bìa ,họa báo , len ,vải vụn...cho cô làm đồ chơi cho trẻ - Sưu tầm đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh về những con vật nuôi trong gia đình, con vật sống dưới nước, con vật sống trong rừng - Đóng góp đầy đủ các khoản thu kịp thời	- Thích được tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn tại trường lớp - Cùng cô và các bạn tạo môi trường theo chủ đề "động vật" - Trò chuyện cùng bố, mẹ nội dung liên quan đến chủ đề - Hứng thú, tích cực chủ động tham gia vào các hoạt động

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Đón trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ - Cô giúp trẻ, dạy trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh - Trò chuyện cùng trẻ tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số động vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng - Cô mở nhạc cho trẻ nghe bài hát: “ Con gà trống, cá vàng bơi, đồ bạn, chú voi con, con chim hót trên cành cây”... - Lật mở trang sách, album một số đồ dùng đồ chơi trong lớp - Cô trò chuyện gợi mở với trẻ một số động vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng - Cô cùng trẻ chơi bắt chước tiếng kêu con vật, con muỗi, con cua, cá bơi... - Hướng dẫn trẻ biết nói lời chào, tạm biệt khi đến lớp. Dạy trẻ biết dùng các câu lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", ... trong giao tiếp - Phối hợp với phụ huynh rửa tay trước khi ăn.					
2	Thể dục sáng	- Khởi động: Cô cùng trẻ nối đuôi nhau đi theo đội hình vòng tròn đi các kiểu đi, sau đó dừng lại làm quả bóng tròn to. - Trọng động: Tập với cờ - ĐT1: Hít thở - ĐT2: Vẫy cờ - ĐT3: Cúi người gõ cán cờ xuống sàn - ĐT4: Ngồi xõm gõ cán cờ xuống sàn TCVD: Cắp cua bỏ giỏ; Dung dăng dung dẻ; Lộn cầu vòng; Bịt mắt bắt dê; Bong bóng xà phòng - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh phòng tập 2-3 phòng.					
		Nhánh 1 ĐVSDN (Tôm - Cá thi tài) Ngày 24/02/2025 PTNN NBTN: Con cá	Ngày 25/02/2025 PTTCKN XH-TM Hát: Cá vàng bơi	Ngày 26/02/2025 PTTC Chắp ghép hình con cá	Ngày 27/02/2025 PTNN Thơ: Con cá vàng	Ngày 28/02/2025 PTTCKN XH-TM Xếp: Ao cá	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				TCÂN: Ai đoán giỏi HN: Tôm cua cá thi tài				
		Nhánh2 ĐVSDN (Cua - Ốc chung sức)	Ngày 03/03/2025 PTNT NBPB: Xanh-vàng	Ngày 4/03/2025 PTNN Truyện: Cá và chim	Ngày 5/03/2025 PTTCKN XH-TM VĐ: Một con vịt - Nghe hát: Đồ bạn TCÂN: Tiếng kêu ở đâu	Ngày 6/03/2025 PTTCKN XH-TM Di màu: Con cua	Ngày 7/03/2025 PTTC VĐCB: Ném bóng về phía trước	
		Nhánh1 ĐVSDN (Tôm - Cá thi tài)	Ngày 24/02/2025 - Quan sát bầu trời thời tiết - TCVĐ: Bắt chước tiếng kêu con vật - Chơi tự do tại khu vực sân trường. 	Ngày 25/02/2025 - Trò chơi bắt chước tiếng kêu của con vật. - Chơi tự do (bật qua vạch kẻ) 	Ngày 26/02/2025 - Quan sát con thỏ - TCVĐ: : Bắt chước tiếng kêu con vật - Chơi tự do tại khu vực cầu trượt phía sân sau 	Ngày 27/02/2025 - Trò chơi bé chọn đúng màu - Chơi tự do tại sân trường. 	Ngày 28/02/2025 - Quan sát: Cây sấu - TCVĐ: Bắt chước tiếng kêu con vật - Chơi tự do tại khu vực cầu trượt phía sân sau. 	
		Nhánh2 ĐVSDN	Ngày 03/03/2025	- Ngày 4/03/2025	Ngày 5/03/2025	Ngày 6/03/2025 - Trò chơi dấu quả	Ngày 7/03/2025 - Trò chơi truy tìm báu vật	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2		Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		(Cua - Ốc chung sức)	- Trò chơi kéo cua lừa xẻ - Chơi tự do tại khu vực sân trường. 	- Trò chơi đi vòng về đích - Chơi tự do tại khu vực sân trường 	- Trò chơi chuông reo ở đâu - Chơi tự do tại sân trường 	- Chơi tự do tại khu vực sân trường 	- Chơi tự do tại khu vực sân trường. 	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	- Cô nhắc nhở trẻ xếp hàng, cô rửa tay, rửa mặt cho trẻ lần lượt theo bàn. - Rèn thói quen ăn uống vào các bữa trưa. - Cô giới thiệu món cháo thịt gà, nấm hương, hạt sen - Cô chia cơm, thức ăn, canh cho trẻ + Cô dạy trẻ mời cô, mời bạn khi ăn, cách ăn từ tốn nhai kĩ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa ăn vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa. + Cho trẻ ăn cô động viên khuyến khích trẻ. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh khi ở trường. - Tập cho trẻ chải chiều, chuẩn bị chỗ ngủ - Luyện thói quen ngủ một giấc ngủ trưa.						
		Nhánh1	Ngày24/02/2025	Ngày25/02/2025	Ngày26/02/2025	Ngày27/02/2025	Ngày28/02/2025	
		ĐVSDN (Tôm - Cá thi tài)	- Ôn màu xanh-màu đỏ - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Đọc cho trẻ nghe bài thơ "con rùa" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ bắt trước tiếng kêu của chú mèo" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Hát cho trẻ nghe bài "tôm cua cá thi tài" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Cô cùng trẻ chơi trò chơi "tạo dáng" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	
		Nhánh2 ĐVSDN	Ngày03/03/2025	Ngày 4/03/2025	Ngày 5/03/2025	Ngày 6/03/2025	Ngày 7/03/2025	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		(Cua - Ốc chung sức)	- Hướng dẫn trẻ lắp ghép hình con cá - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi "cấp cua bỏ giỏ" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật của con cua con ốc - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Hướng dẫn trẻ quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi, đặc điểm nổi bật của con cá... - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	- Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ"con cua" - Nêu gương bé ngoan - Trả trẻ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
						N1	N2
		Nấu ăn	- Trẻ biết sử dụng các dụng cụ trong nhà bếp và bước đầu nấu được một số món đơn giản - Trẻ biết rửa thực phẩm để sơ chế, rửa quả trứng	- Nấu một số món đơn giản (gián trứng...) - Bé rửa thực phẩm, trứng	-Trang phục nấu ăn, tạp dề, dụng cụ nấu ăn, khăn, thau - Hoa quả, thực phẩm tươi ngon (thịt lợn, thịt gà)...	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
						N1	N2
1	Góc phân vai		- Cùng bạn sơ chế thực phẩm và nấu những một số món đơn giản - Không tranh giành đồ chơi của bạn - Có kĩ năng tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp				
		Bán hàng	- Biết bày hàng lên giá và biết cùng bạn chơi bán hàng - Không tranh giành đồ chơi của bạn - Có kĩ năng tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp	- Tự bày hàng ra bán - Tập mời chào khi có khách mua hàng	- Đồ chơi: Rau, củ, quả sạch,... - Quần áo, giày dép, bánh, kẹo, sữa... - Con vật nuôi trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng - Con giống (cá, bò, trâu, lợn, gà, vịt...) - Thức ăn cho các động vật...	X	X
		Bé em	- Trẻ biết các thao tác bế em, cho em ăn, em ngủ, dọn dẹp nhà cửa - Không tranh giành đồ chơi của bạn	- Bế em, cho em uống sữa, ru em ngủ, tắm cho em, giặt khăn, quần áo... - Dọn dẹp nhà cửa: bỏ rác đúng nơi quy định	- Đồ chơi bế em. Búp bê, bình sữa... - Quần áo, giày dép, mũ, khăn mặt... - Cốc, thìa, đĩa..	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
						N1	N2
			- Có kĩ năng tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp				
2	Góc vận động		- Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi - Trẻ biết chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian - Trẻ biết kéo xe, xếp con vật lên, xuống xe - Trẻ biết cách chơi cùng với bóng, vòng, gậy - Trẻ biết đóng cúc, cởi cúc một số con vật - Trẻ biết xoay nắp chai và nắp lại theo sự hướng dẫn của cô - Trẻ biết khâu, luồn dây, chấp ghép một số con vật... - Trẻ chơi đoàn kết cùng bạn	- Chơi thả bóng, lăn bóng, ném bóng - Chơi với vòng, lắc vòng, lăn vòng - Chơi bập bênh - Chơi với gậy, túi cát - Chơi kéo xe - Lăn con lăn - Xoáy nút chai - Chơi khâu, luồn dây, đóng cúc, cài cúc một số con vật - Đi theo đường ngoằn ngoèo, bò thẳng hướng trong đường hẹp... - Bò trong đường hẹp - Chơi các trò chơi dân gian: dung dăng dung dẻ, gà trong vườn rau, cáo và thỏ, mèo đuổi chuột	- Đồ chơi đóng cúc, luồn dây, đóng cúc,... - Bóng, vòng, gậy. - Lồng thả bóng, túi cát, nắp chai, xe, con lăn	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
						N1	N2
3	Góc hoạt động với đồ vật		- Trẻ biết nhận biết phân biệt màu vàng- xanh - Có kỹ năng phân biệt hai màu xanh- vàng - Trẻ biết chọn tranh lô tô theo yêu cầu của cô - Trẻ có kỹ năng xếp chồng to bên dưới, nhỏ bên trên - Trẻ biết xây trang trại, ao cá, vườn bách thú..., lắp ghép đồ chơi, xây một số con vật - Trẻ biết cách xếp chồng, xếp cạnh tạo thành hàng dài - Biết giữ gìn đồ dùng sách tranh sạch đẹp - Trẻ biết cài cởi cúc to một số con vật - Trẻ biết luồn dây, tháo, xoay, nắp cổ chai - Trẻ hứng thú, tích cực chơi - Trẻ biết nhón nhặt đồ vật, đồ chơi	- Bé chơi trò chơi xây vòng con giống - Chắp ghép hình con cá, con mèo - Xếp chồng, xếp cạnh thành hàng dài, xây trang trại động vật, vườn bách thú, ao cá... - Chơi với lồng hộp - Xếp chồng, lồng hộp - Lắp ghép đồ chơi - Bé chơi với màu sắc, phân biệt màu sắc, kích thước to – nhỏ. - Bé chắp ghép tranh - Bé chọn hình đúng - Đóng cọc bàn gỗ - Gấp hạt, luồn dây một số con vật - Xem sách, tranh, truyện - Lật mở trang sách, album một số con vật quen thuộc	- Gạch, khối hình, lắp ghép, hàng dài động vật sống trong rừng, dưới nước, nuôi trong gia đình... - Lồng hộp, vòng xếp tháp, chai nhựa - Hột hạt, con giống - Tranh lô tô các con vật (gà, vịt, cá, tôm, voi, gấu...) - Các bảng biểu - Rối, Sách, tranh thơ truyện - Bộ luồn dây con vật - Luồn, cài, cởi cúc một số con vật	X	X

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh	
					N1	N2
4	Góc nghệ thuật	- Trẻ biết cầm bút di màu - Biết nặn thức ăn cho động vật - Biết vo, vò, xé dán trang trí một số con vật quen thuộc - Biết chơi với màu nước - Biết hát một số bài hát về chủ đề - Biết giữ gìn đồ dùng sách tranh sạch đẹp	- Bé nặn con giun... - Di màu một số con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng - Vo, vò, xé dán trang trí một số con vật - Bé chơi với màu nước - Dán trang trí con gấu, cá, chó... - Hát các bài hát có trong chủ đề	- Tranh rỗng theo chủ đề, sáp màu, màu nước, giấy màu, xốp, keo dán, đất nặn - Các dụng cụ âm nhạc: trống, sắc xô,...	X	X

Quốc Tuấn, ngày 19 tháng 2 năm 2025

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hương Nguyễn Thị Mơ Đỗ Thị Thanh Nga

Nguyễn Thị Kim Nhung